

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Nguyễn Văn Hồng

2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 16/2024/LTST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024;

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Công ty TNHH S1 (Nay đổi tên thành Công ty cổ phần S2 tiền có ngay), theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần M, đăng ký lần đầu ngày 24/11/2015 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 27/03/2024) (Viết tắt là công ty S2)

Địa chỉ: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông, K; chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị (Vắng mặt).

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thương N, sinh năm: 1991; nghề nghiệp: Nhân viên Công ty. Nơi thường trú: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Theo giấy ủy quyền số 01/2024/UQ-SVN ngày 01/4/2024) (Có mặt).

\* Bị đơn: Ông, **Lê Văn S**; sinh năm: 1999; nghề nghiệp: Lao động tự do.  
Nơi cư trú: **Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh**(*Có mặt*).

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông **Lê Văn S** đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn **Công ty TNHH S1** (Nay đổi tên thành **Công ty cổ phần S2** tiền có ngay) số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/8/2024 là: **25.100.000đ**(*Hai mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng chẵn*). Trong đó, tiền gốc là 16.112.800đ(*Mười sáu triệu, một trăm mười hai nghìn, tám trăm đồng*); tiền lãi trong hạn là 2.305.000đ(*Hai triệu, ba trăm linh năm nghìn*); tiền lãi quá hạn là 6.682.200đ(*Sáu triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn, hai trăm đồng*)

Kể từ ngày 31/8/2024 (ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự), ông **Lê Văn S** tiếp tục thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất trên số tiền gốc mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố tài sản KAM210101042NA19X ký ngày 28/01/2021, giữa **Chi nhánh K1 - Công ty TNHH S1** - Nay đổi tên thành **Công ty cổ phần S2** tiền có ngay đã ký kết hợp đồng cầm cố với ông **Lê Văn S**, cho đến ngày thanh toán hết các khoản nợ vay cho nguyên đơn công ty (Viết tắt **Công ty S2**).

Ngay sau khi ông **Lê Văn S** thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi thì **Công ty TNHH S1** (Nay đổi tên thành **Công ty cổ phần S2** tiền có ngay) có trách nhiệm trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 035611 cho ông **Lê Văn S**.

2.2. Về án phí: ông **Lê Văn S** nhận nộp 1.255.000 đồng (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn **Công ty TNHH S1** - Nay đổi tên thành **Công ty cổ phần S2** tiền có ngay số tiền 980.000 đồng (*Chín trăm, tám mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh theo biên lai thu tiền số 0014672 ngày 13/5/2024.

## 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND, Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tư**